

Số: 07/2025/NQ-HĐND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 06 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ BA MƯỜI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Xét Tờ trình số 338/TTr-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 143/BC-KTNS ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị).

2. Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Tỉnh ủy.

3. Văn phòng Huyện ủy, Thành ủy (sau đây gọi chung là Văn phòng Huyện ủy).

4. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy, quyết định:

a) Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc có tổng dự toán kinh phí trên 200 triệu đồng/nhiệm vụ.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các huyện, thành phố (bao gồm cả Văn phòng Huyện ủy; không bao gồm các xã, phường, thị trấn) có tổng dự toán kinh phí trên 200 triệu đồng/nhiệm vụ.

3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Huyện ủy; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí không quá 200 triệu đồng/nhiệm vụ.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang

thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các xã, phường, thị trấn.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy, quyết định:

a) Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thuê hàng hóa, dịch vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc có tổng dự toán kinh phí trên 200 triệu đồng/nhiệm vụ.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các huyện, thành phố (bao gồm cả Văn phòng Huyện ủy; không bao gồm các xã, phường, thị trấn) có tổng dự toán kinh phí trên 200 triệu đồng/nhiệm vụ.

3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Huyện ủy; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thuê hàng hóa, dịch vụ có tổng dự toán kinh phí không quá 200 triệu đồng/nhiệm vụ.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các xã, phường, thị trấn.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy, quyết định:

a) Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, tổ chức,

đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các huyện, thành phố (bao gồm cả Văn phòng Huyện ủy; không bao gồm các xã, phường, thị trấn).

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các xã, phường, thị trấn.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VII, Kỳ họp thứ Ba Mười thông qua ngày 06 tháng 6 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Tài chính;
- TTr. Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Website Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PT - TH tỉnh;
- Lưu: VT, STC, CTHĐ.

CHỦ TỊCH

Phạm Viết Thanh